

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN B
TỈNH HÀ NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Phong và ông Nguyễn Đức Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST – HS ngày 16/02/2024 đối với bị cáo:

Phan Đăng T, sinh năm 1986; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Phan Đăng Th (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ: Trần Thị L và 02 con; lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/12/2023, bị cáo Phan Đăng T đi bộ từ nhà ra đoạn đường Máng Điện Biên sau đó đi nhờ xe đến xã M, huyện M, tỉnh Nam Định để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến nơi T xuống xe đi bộ, sau đó T gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 05 gói Heroine gồm 04 gói đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng và 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen với giá 1.000.000 đồng. Mua được Heroine T bỏ vào trong túi quần phía trước bên phải rồi lại xin đi nhờ xe về nhà. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn A, xã A, huyện B, T xuống xe đi bộ thì

bị Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã A yêu cầu kiểm tra. T đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 05 gói gồm 04 gói đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng và 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đây là 05 gói Heroine mà T vừa đi mua về cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Đăng T, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 05 gói gồm 04 gói đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng và 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu đen, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Đăng T tại thôn An Tâm, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 910/KL-KTHS ngày 30/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,271 g (không phải hai trăm bảy mươi một gam), loại Heroine”*.

Tại Cáo trạng số 09/CT - VKS - MT ngày 23/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Phan Đăng T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Phan Đăng T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi tàng trữ Heroine để sử dụng như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,271 gam Heroine với mục đích sử dụng bị Lực lượng Công an bắt quả tang vào khoảng 07 giờ ngày 21/12/2023 tại đoạn

đường bê tông thuộc thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Phan Đăng T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng xấu tới tình hình A trật tự tại địa bàn nơi bị cáo phạm tội do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số Heroine và đối tượng bán ma túy cho bị cáo Phan Đăng T; các tài liệu có trong hồ sơ vụ án không có căn cứ để chứng minh xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Đăng T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Xử phạt bị cáo Phan Đăng T **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 21/12/2023).
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 910/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/01/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Đăng T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(đã ký)